TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ X** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2025/QĐST- HNGĐ	*Phú X, ngày 03 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ X – THÀNH PHỐ H

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Hoàng Ngọc Ph, sinh ngày 25/9/1997. Nơi cư trú: 11/5/6 Tôn Thất Tùng, phường Phường Đ, quận Thuận H, thành phố H.

- Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 17/11/1998. Nơi cư trú: 30/20 Hoàng Diệu, phường Tây L, Quận Phú X, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T kết hôn tự nguyện sau thời gian tìm hiểu 03 tháng, được gia đình đồng ý tổ chức cưới theo phong tục địa phương và anh, chị đăng ký kết hôn tại UBND phường Phường Đ, thành phố H ngày 16/9/2019. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân của anh Ph, chị T là hợp pháp. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên từ đó đến nay vợ chồng không sống chung và không còn quan tâm nhau. Do mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được nên anh Ph, chị T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung Hoàng Nguyễn Nhã U, sinh ngày 24/12/2018. Khi ly hôn anh Ph, chị T thoả thuận giao cháu Hoàng Nguyễn Nhã U cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Ngọc Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi

cháu U mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 02/2025 trở đi cho đến khi cháu U trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 20 tháng 01 năm 2025), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T.

- Về nuôi con chung: Giao con chung cháu Hoàng Nguyễn Nhã U, sinh ngày 24/12/2018 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Ngọc Ph phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Nguyễn Nhã U mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 02/2025 trở đi cho đến khi cháu U trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Ngọc Ph và chị Nguyễn Thị Thanh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Ph, chị T đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001028 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Phú X, thành phố H, nên được khấu trừ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án

dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố H;*
- *VKSND Quận Phú X;*
- *THADS Quận Phú X;*
- *UBND phường Phường Đ, Quận Phú X;*
(ĐKKH số 60 ngày 16/9/2019)
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh